TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2023/QĐST-DS	*Hà Đông, ngày 20 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 92/2022/TLST-DS ngày 09 tháng 8 năm 2022 về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Ngân hàng thương mại cổ phần P. Trụ sở: số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn**: Bà Bùi Thị X, sinh năm 1982. Trú tại: số nhà 40/158, đường T, tổ dân phố K, phường D, quận H, thành phố Hà Nội.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**: Công ty Cổ phần đầu tư xuất nhập khẩu T. Địa chỉ: Số 01, đường T, phường M, quận H, thành phố Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ngân hàng thương mại cổ phần P và bà Bùi Thị X xác nhận: Ngày 03/4/2017, Bà Bùi Thị X vay vốn tại Ngân hàng thương mại cổ phần P theo Hợp đồng tín dụng số 12674212 ngày 03/04/2017, với nội dung: Ngân hàng thương mại cổ phần P cho bà Bùi Thị X vay số tiền là 1.545.430.596 đồng (Bằng chữ: Một tỷ năm trăm bốn mươi lăm triệu bốn trăm ba mươi nghìn năm trăm chín mươi sáu đồng).

Tính đến ngày 10/03/2023, bà Bùi Thị X còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần P số tiền là: Nợ gốc: 1,348,150,596 đồng; Lãi trong hạn: 10,517,888 đồng; Lãi quá hạn:

333,875,480 đồng; Phạt chậm trả: 33,918,355 đồng. **Tổng cộng: 1,726,462,319 đồng** *(Một tỷ, bảy trăm hai mươi sáu triệu, bốn trăm sáu mươi hai nghìn, ba trăm mười chín đồng)*.

2. Các bên thống nhất thỏa thuận phương thức thanh toán như sau:

2.1 Chậm nhất đến hết ngày 10/5/2023, bà Bùi Thị X sẽ tất toán trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần P số tiền nợ tính đến ngày 10/03/2023 là: 1,726,462,319 đồng (Một tỷ, bảy trăm hai mươi sáu triệu, bốn trăm sáu mươi hai nghìn, ba trăm mười chín đồng) trong đó: Nợ gốc: 1,348,150,596 đồng; Lãi trong hạn: 10,517,888 đồng; Lãi quá hạn: 333,875,480 đồng; Phạt chậm trả: 33,918,355 đồng và tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng từ ngày 11/03/2023 cho đến ngày bà Bùi Thị X thanh toán xong toàn bộ khoản vay.

2.2 Nếu bà Bùi Thị X vi phạm nghĩa vụ trả nợ về số tiền, về thời hạn thì Ngân hàng thương mại cổ phần P có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án phát mãi tài sản bảo đảm là Căn hộ chung cư số CH 01 tầng 20 - Mã căn hộ 2001, Tòa nhà hỗn hợp Tháp Doanh Nhân, địa chỉ số 01 đường Thanh Bình, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, TP Hà Nội theo Hợp đồng mua bán căn hộ chung cư số 00286/2017/HĐMB ký ngày 09/3/2017 giữa bên bán là Công ty Cổ phần đầu tư xuất nhập khẩu T với bên mua là bà Bùi Thị X để thu hồi toàn bộ khoản nợ. Các bên thống nhất số tiền 5% giá trị căn hộ theo Hợp đồng mua bán giữa bên bán là Công ty Cổ phần đầu tư xuất nhập khẩu T với bên mua là bà Bùi Thị X sẽ được thu, nộp tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà đối với căn hộ nêu trên.

2.3 Nếu bà Bùi Thị X trả được khoản nợ ghi tại mục **2.1** nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần P có trách nhiệm thực hiện việc giải chấp tài sản theo thủ tục chung.

2.4 Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của bà Bùi Thị X đối với Ngân hàng. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bà Bùi Thị X có nghĩa vụ tiếp tục trả số tiền còn nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần P đến khi thanh toán hết toàn bộ số tiền còn nợ.

2.5 Nếu số tiền phát mại tài sản thế chấp có giá trị lớn hơn số tiền bà Bùi Thị X còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần P thì số tiền còn lại sau khi thanh toán khoản vay được trả cho người thế chấp tài sản.

2.6 Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

2.7 Ngân hàng TMCP P tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng liên quan đến việc giải quyết vụ án, không đề nghị giải quyết và cam đoan không thắc mắc, khiếu nại gì về vấn đề nêu trên.

3. Về án phí:

- Bà Bùi Thị X tự nguyện nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là **31.896.000 đồng** *(Ba mươi mốt triệu tám trăm chín mươi sáu nghìn đồng)*.

- Ngân hàng TMCP P được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **27.300.000 đồng** *(Hai mươi bảy triệu, ba trăm nghìn đồng)* tại biên lai số 0010440 ngày 09/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Hà Đông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hòa